

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT NUÔI CÁ NƯỚC NGỌT TRONG AO

1. Điều kiện ao nuôi

Ao nuôi có diện tích 300 đến 5.000 m², dễ lấy nước vào và tháo nước ra, nước trong sạch, ao không bị cây che mát, mặt nước ao phải thoáng.

Chất đất: nền đất sét, bùn hoặc bùn pha cát, bùn pha sét để tránh hiện tượng thấm lậu của nước ao; không bị nhiễm phèn, pH đất: 6 - 7.

Vị trí: Chọn ao nuôi gần nguồn nước để tiện cho việc cấp và thoát nước dễ dàng, gần đường giao thông, xa khu công nghiệp và các nhà máy hóa chất.

Đáy ao bằng phẳng nghiêng về phía cống thoát nước, có lớp bùn đáy dày 20 - 30 cm.

Bờ ao cao hơn mực nước ao cao nhất là 0,5m, bờ ao chắc chắn không bị rò rỉ. Độ sâu mực nước ao từ 1 - 2 m.

Có cống cho nước vào và tháo nước ra dễ dàng, cống thoát nước phải đặt sát đáy ao để khi tháo nước chảy hết, miệng cống phải dùng lưới bịt lại để tránh cá ra ngoài và rác vào ao.

2. Cải tạo ao

Đây là khâu quan trọng nhằm tiêu diệt hết mầm bệnh và địch hại khi nuôi cá, làm tăng tỉ lệ sống cho cá và tạo môi trường nước trong sạch, cá mau lớn.

* Đối với ao đã nuôi lâu năm

Tháo cạn nước, vớt bớt bùn đáy ao, để lại lớp bùn dày khoảng 20 cm, sửa lại bờ và cống cho chắc chắn, dọn sạch cỏ xung quanh bờ.

Bón vôi để diệt các loài cá tự nhiên ăn cá và cạnh tranh thức

ăn của cá nuôi, đồng thời làm sạch nước ao. Lượng vôi bón là 10 kg/100m², bón xong cào đều và san bằng đáy ao. Vôi được rải đều xung quanh bờ và đáy ao, rải lượng vôi nhiều ở những nơi còn đọng nước và phía sát cống thoát. Sau đó phơi đáy ao trong 1- 2 ngày.

Vôi có tác dụng diệt hết cá tạp và các loại vi khuẩn gây mầm bệnh, điều chỉnh độ pH nước ao.

*** Đối với ao nuôi mới đào:** Chính sửa bờ ao cho chắc chắn, san bằng đáy ao. Cấp nước vào đáy ao ngâm từ 3 - 5 ngày sau đó tháo nước ra. Làm vài lần như thế để rửa phèn. Sau đó tiến hành bón vôi với lượng 7-10 kg/100m², thường rải vôi vào thời điểm trời nắng để tăng tác dụng của vôi.

*** Đối với ao nuôi bị nhiễm phèn**

Không nên phơi ao vì khi phơi ao phèn sẽ xì nhiều hơn. Vì vậy chỉ tháo cạn nước ao sau đó bón vôi xung quanh bờ và đáy ao với liều lượng từ 10 - 15 kg/100m². Dùng cào cào đều đáy ao để vôi được hòa đều trong nước và lượng bùn đáy ao.

Đối với loại ao này thì phải bón vôi vào ngày trời nắng to để vôi có tác dụng ngay trong ngày.

*** Đối với ao nuôi không thể tháo cạn nước**

Dùng máy bơm áp lực hút hết nước và bùn đáy ao. Dùng trang để đẩy lượng bùn loãng về phía cống để máy bơm hút bùn ra ngoài.

Dùng vôi cải tạo với lượng 10 - 15 kg/100m², bón nhiều ở những nơi nước còn sâu, dùng cào và trang để cào đáy ao cho tăng tác dụng của vôi, sau đó phơi ao 3- 5 ngày.

Bón vôi xong, tiến hành phơi nắng cho các loại cá tạp chết hết và tiêu diệt mầm bệnh, tiến hành bón phân gây màu nước, dùng phân chuồng hay phân xanh, lượng phân bón 30- 40 kg/100m², phân chuồng rải đều đáy ao, còn phân xanh bó từng

bó chìm ở 4 góc ao khi lá cây phân huỷ hết thì vớt cọng lên.

Cấp nước vào ao cho đạt 1,0 m trở lên và thả cá nuôi. Nước lấy vào ao phải trong sạch, không bị ô nhiễm bởi các chất thải công nghiệp, nông nghiệp và sinh hoạt, có lưới chắn ở cống để ngăn các loại rác, cá tự nhiên theo vào ao nhằm hạn chế mầm bệnh và làm sạch nước ao nuôi.

3. Thả giống

Chọn cá giống khỏe mạnh, đồng đều kích cỡ, không có dấu hiệu bệnh lý, không bị xây xát, màu sắc tươi sáng.

Nuôi ghép nhiều loại cá trong ao để tận dụng thức ăn thừa của nhau, giảm chi phí, mang lại hiệu quả cao, nhưng phải chọn các đối tượng có tính ăn khác nhau để nuôi ghép. Riêng cá tràu, trê lai, cá tra, cá chim trắng là loài ăn động vật nên không nuôi ghép.

Thả cá vào sáng sớm hay chiều mát, cá được đựng trong bao bơm oxy vận chuyển nhanh đến ao, trước khi thả cá cần ngâm túi cá ngập trong nước ao từ 10 - 15 phút sau đó mở dây buộc miệng cho nước vào bao từ từ và để cá tự bơi ra ao, nếu túi cá để một chỗ chưa chuyển được thì phải lắc túi cá cho oxy hòa vào nước.

Mật độ giống thả

Tùy điều kiện ao nuôi và khả năng chăm sóc của chủ hộ mà thả từ 3- 5 con/m². Kích cỡ giống thả: Cá trắm, cá mè, cá trôi $\geq$ 12 cm, cá rô phi đơn tính, cá chép $\geq$ 4 cm.

- Nếu nuôi cá trắm là chính thì thả ghép thêm các loài cá theo tỷ lệ:

50% cá trắm : 30% cá rô phi đơn tính : 10% cá chép/cá trôi
: 10% cá mè

- Nếu thả cá rô phi là chính thì có thể ghép theo tỷ lệ:

60% cá rô phi đơn tính : 20% cá trắm : 20% cá chép/cá trôi

4. Thức ăn cho cá

Ao nuôi trắm cỏ là chính thì cho ăn chủ yếu là bèo tấm, bèo dâu, rong cỏ, rau muống, lá sắn, cây bắp non và cám, bột các loại...

Nếu nuôi cá rô phi là chính thì cho ăn chủ yếu là cám, bột bắp, sắn, củ khoai..., định kỳ 7 ngày 1 lần bón phân chuồng hay phân xanh xuống ao, lượng bón 30 kg cho 100 m² ao. Hộ có điều kiện thì đầu tư thức ăn công nghiệp dạng nổi cho cá ăn thì cá lớn nhanh hơn, rút ngắn thời gian thu hoạch.

Ngoài ra, có thể dùng thức ăn tự chế cho cá ăn để giảm chi phí. Công thức thức ăn tự chế như sau:

Cám gạo: 60%, bột đậu nành: 10%, bột cá: 10%, rau xanh: 15%, vitamin, khoáng: 5%. Hoặc Cám gạo: 40%, khô dầu lạc: 40%, bột cá: 20%.

Hỗn hợp thức ăn tự chế được trộn theo công thức trên, nấu chín, đun viên hoặc để nguội nắm thành bánh, bỏ thức ăn vào sàng cho cá ăn thành nhiều đợt để tất cả cá nuôi trong ao đều được ăn.

1 - 2 tháng đầu khi cá còn nhỏ thì cho ăn nhiều lượng bột, thức ăn xanh nên thái nhỏ để vừa cỡ cá bắt mỗi, khi cá lớn không cần thái rau nữa. Rau cỏ được thả trong khung nổi trên mặt nước cách bờ 1 m, bột các loại thì rải xuống ao.

Lượng thức ăn cho vừa phải, nếu thấy cá ăn hết nhanh thì hôm sau cho ăn tăng lên còn chiều đến mà thức ăn trong ao còn thì hôm sau bớt thức ăn lại. Cho ăn từ 1 - 2 lần/ngày vào sáng sớm và chiều mát.

5. Chăm sóc và quản lý

Phải thường xuyên giữ đầy nước trong ao, hàng ngày kiểm tra bờ, cống rãnh; chuẩn bị trước đăng, cọc để phòng lũ lụt, nước dâng cao tràn bờ, cá nuôi đi mất.

Hàng ngày vớt hết cỏ, rong ăn thừa của cá để nước ao không bị thối. Hàng tháng cào đáy ao cho các chất bẩn ở đáy nổi lên và tháo bớt nước cũ, cho thêm nước mới vào ao. Không để các loại địch hại: rắn, ếch, chuột, rái cá... ăn cá.

Buổi sáng nếu thấy cá nổi đầu nhiều bơi chạm chạm, đập tay xuống nước ao, cá không lặn xuống là do nước trong ao bị bẩn, cá bị thiếu oxy nên ngừng cho cá ăn trong ngày và cho thêm nước mới vào ao.

6. Thu hoạch

Sau khi nuôi từ 6 - 8 tháng, cá đã đạt cỡ thương phẩm thì thu hoạch, có thể dùng lưới thưa đánh tĩa bắt con lớn trước, con nhỏ để lại nuôi tiếp. Nếu có thị trường thu hoạch 1 lần thì tháo một nửa nước trong ao, dùng lưới kéo bớt cá và sau đó tháo cạn bắt hết cá.

Đối với cá nước ngọt cá còn sống thịt mới tươi ngon, bán được giá, nếu để chết, ươn sẽ khó bán, nên khi thu hoạch phải bắt từ từ và dùng giai hay thùng lớn có sục khí ôxy để nhốt cá bán dần. Nếu ao không bị lụt tràn qua thì đánh tĩa con lớn, thả tiếp cá nhỏ nuôi 2 năm thu hoạch hết.

Thống kê toàn bộ sản lượng cá thu hoạch, số lượng con, trọng lượng, từng loại và tổng giá trị thu được để tính toán hiệu quả kinh tế và rút kinh nghiệm cho vụ nuôi sau ./.